

Số: 191/2020/QĐST- DS

L, ngày 03 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 313/2020/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1988; địa chỉ: Số X, ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Bà Võ Thị Y, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn C và bà Võ Thị Y thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể: Bà Y đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Võ Thiên K, sinh ngày 12/6/2017 cho ông C được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên, bà Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông C không yêu cầu.

Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là cháu Nguyễn Võ Thiên K cho bà Võ Thị Y mà không ai được quyền ngăn cản.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn C thống nhất chịu 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008064 ngày 24/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự

huyện L, tỉnh Sóc Trăng; hoàn trả cho ông C số tiền còn thừa là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Võ Thị Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Hoàng Bảo